TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2023/HS-ST
Ngày: 25.9.2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thanh Phương – Nguyên hiệu trưởng trường THCS Tân Thuận.

2/ Bà Phạm Thị Bích Dung – Nguyên Chủ tịch hội phụ nữ huyện H.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Mỹ Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 129/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thái H1**, tên gọi khác: không; Sinh ngày: 31/5/2005 tại thành phố Hồ Chí Minh ; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 18/7/2023, bị Công an xã Y, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định xử phạt hành chính số 0010690/QĐ-XPHC.

Cha Trương Văn T – sinh năm 1968; Mẹ Thái Thị D – sinh năm 1982.

Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Vợ, con: chưa có.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/7/2023, hiện đang tạm giam tại nhà Tạm giữ công an huyện H cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Lưu Thị Bích T1 - sinh ngày: 21/9/2008. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lưu Thị Bích T1: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1981 và ông Lưu Đình c, sinh năm 1980. Cùng trú tại: thôn W, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Lưu Thị Bích T1: Bà Nguyễn Thị Kiều C1 – Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Thái Thị D – sinh năm 1982. Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Nguyễn Ngọc Â – sinh năm: 1990. Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quan hệ yêu đương, nên trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2023, Trương Thái H1 và Lưu Thị Bích T1 (sinh ngày 21/9/2008, trú thôn W, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau ba lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: vào tháng 5/2023 (không rõ ngày cụ thể) Trương Thái H1 chở Lưu Thị Bích T1 về nhà của H1 ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Lúc này trời tối nên H1 có xin quan hệ tình dục thì T1 đồng ý. Sau đó cả hai tự cởi quần áo và quan hệ tình dục tại phòng ngủ của H1 ở trên gác của căn nhà, H1 đưa dương vật vào âm đạo của T1 và quan hệ được khoảng 05 phút thì H1 xuất tinh ra ngoài.

Lần thứ hai: vào tối ngày 20/6/2023, sau khi đi chơi ở Q về, Trương Thái H1 chở Lưu Thị Bích T1 về nhà của H1 ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận, tại đây H1 tiếp tục xin quan hệ tình dục thì T1 đồng ý. Sau đó cả hai đã quan hệ tình dục với nhau tại phòng ngủ của H1. H1 đưa dương vật vào âm đạo của T1 và quan hệ được khoảng 05 phút thì H1 xuất tinh ra ngoài.

Lần thứ ba: vào tối ngày 10/7/2023, Trương Thái H1 thuê phòng số 16 nhà nghỉ 24 ở thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận để ở, lúc này Lưu Thị Bích T1 nhắn tin cho H1 hỏi đang ở đâu để T1 đến chơi thì H1 trả lời đang ở phòng số 16 nhà nghỉ 24. Sau đó, H1 điều khiển xe mô tô đến chở T1 về phòng số 16, tại đây cả hai tự nguyện quan hệ tình dục với nhau. Khi quan hệ tình dục, H1 có dùng bao cao su để quan hệ (đưa dương vật vào trong âm đạo) nhưng sau đó bao bị rách nên H1

có hỏi T1 cho quan hệ tiếp hay không thì T1 đồng ý nên H1 và T1 tiếp tục quan hệ và xuất tinh ra giường của nhà nghỉ. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì gia đình của T1 đến nhà nghỉ 24 để tìm T1 nhưng không thấy T1 nên báo công an xã Y đưa Trương Thái H1 về trụ sở làm việc.

Ngày 11/7/2023, ông Lưu Đình c (sinh năm 1980, trú thôn W, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận) là cha ruột của Lưu Thị Bích T1 đã làm đơn tố cáo Trương Thái H1 về hành vi dụ dỗ T1 sử dụng ma túy và xâm hại tình dục đối với T1.

Các tài liệu, đồ vật thu giữ bao gồm: 01 (một) căn cước công dân của Trương Thái H1.

Tại bản kết luận giám định số 33/KLTDTE-TTPYBT ngày 31/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bình Thuận kết luận giám định xâm hại tình dục đối với Lưu Thị Bích T1 như sau: Màng trinh giãn, có vết rách tới chân màng trinh ở vị trí 01 giờ, 03 giờ, 05 giờ, 06 giờ, 07 giờ, 08 giờ, 09 giờ, 10 giờ. Các vết rách đã cũ; Lưu Thị Bích T1 không có thai tại thời điểm khám giám định; Không thấy tinh trùng trên que phết dịch âm đạo của Lưu Thị Bích T1.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) căn cước công dân cho Trương Thái H1.

Về trách nhiệm dân sự: mẹ ruột của bị can Trương Thái H1 là bà Thái Thị D đã bồi thường thiệt hại cho bị hại Lưu Thị Bích T1 với số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng. Bị hại cùng người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và đã làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Trương Thái H1.

Tại Cáo trạng số 134/CT-VKSHTN-HS ngày 12/9/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trương Thái H1 về tội: "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trương Thái H1 như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trương Thái H1, phạm tội: *"*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*"*.

Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Trương Thái H1 từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận xong phần bồi thường trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu bồi thường nào khác nên không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo Trương Thái H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lưu Thị Bích T1: không có yêu cầu bồi thường nào khác về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Kiều C1- người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lưu Thị Bích T1: thống nhất với quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H về tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo Trương Thái H1. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị không xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Thái H1 vì bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1.Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2. Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trương Thái H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Thái H1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp, thống nhất với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Trương Thái H1 là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc quan hệ tình dục với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù biết rõ Lưu Thị Bích T1 là người chưa đủ 16 tuổi nhưng vì có quan hệ yêu đương nên bị cáo Trương Thái H1 đã 02 lần thực hiện hành vi giao cấu với T1 tại nhà riêng của H1 vào ngày 20/6/2023 và ngày 10/7/2023 tại nhà nghỉ 24 (thuộc thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận). Bị cáo Trương Thái H1 là người đã đủ 18 tuổi, giao cấu với Lưu Thị Bích T1 tại thời điểm T1 đã đủ 13 tuổi, chưa đủ 16 tuổi, các lần giao cấu đều có sự đồng ý của T1 nên hành vi của bị cáo Trương Thái H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" với tình tiết định

khung hình phạt "phạm tội 02 lần trở lên", tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với lần quan hệ tình dục vào tháng 5/2023 (không rõ ngày cụ thể), bị cáo Trương Thái H1 chưa đủ 18 tuổi còn Lưu Thị Bích T1 đã 14 tuổi 07 tháng nên lần quan hệ tình dục này không đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi" và tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi".

Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện H đối với bị cáo Trương Thái H1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Trương Thái H1 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trương Thái H1 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình khắc phục bồi thường hậu quả cho bị hại; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Trương Thái H1 được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo Trương Thái H1 không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trương Thái H1, bị hại và Người đại diện hợp pháp của bị hại đã thống nhất thỏa thuận xong về phần bồi thường dân sự và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Các vấn đề khác: Quá trình điều tra, bị hại Lưu Thị Bích T1 khai nhận trước ngày 10/7/2023, T1 có sử dụng ma túy với bị cáo Trương Thái H1 và một số người bạn của H1 nhiều lần, các lần sử dụng đều là tự nguyện. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thái H1 không thừa nhận có sử dụng ma túy với Lưu Thị Bích T1, đồng thời cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh về vấn đề này nên không đặt ra để xử lý tiếp theo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Thái H1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Trương Thái H1 phạm tội: "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thái H1 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2023.

2. Án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thái H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25.9.2023); Bị hại vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi & nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nàng Hương